

Số: /SLĐTBXH-LĐVL&GDNN

Đắk Nông, ngày tháng 02 năm 2023

V/v thực hiện các quy định lao động,
tiền lương trong các công ty TNHH MTV
do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Kính gửi: Các công ty TNHH MTV
do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về quản lý lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (công ty TNHH MTV do UBND tỉnh Đắk Nông làm chủ sở hữu).

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị các công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm chủ sở hữu thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác lao động, tiền lương như sau:

1. Xác định, báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 của người lao động (NLĐ), người quản lý (NQL)

Căn cứ vào kết quả bảo tồn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, số lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2022 và kế hoạch lao động, tiền lương năm 2023; công ty xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ, quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện 2022, kế hoạch 2023 của NQL theo năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, chế độ, chính sách đối với người lao động theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH. Cụ thể:

a) Hồ sơ báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ, NQL, bao gồm:

+ Công văn của công ty về báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ; báo cáo đề nghị phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022, kế hoạch 2023 của NQL;

+ Quyết định xếp hạng doanh nghiệp gần nhất;

+ Quyết định bổ nhiệm, xếp lương của các chức danh quản lý chuyên trách;

+ Báo cáo đánh giá tình hình sử dụng lao động theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH;

+ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Trường hợp báo cáo tài chính của doanh nghiệp chưa được kiểm toán thì đơn vị cần phải ghi rõ nội dung

này trong văn bản đề nghị và chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu trong báo cáo tài chính liên quan đến các chỉ tiêu làm căn cứ xác định quỹ tiền lương;

- + Quyết định giao chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch 2023;
- + Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2022, kế hoạch năm 2023 theo biểu mẫu số 01 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH;
- + Báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ theo biểu mẫu số 2 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH;
- + Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NQL theo biểu mẫu số 1, 2 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH;
- + Văn bản của công ty thuyết minh việc tính toán, xác định quỹ tiền lương thực hiện 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ, NQL theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

Lưu ý: Đối với công ty có những nguồn kinh phí khác ngoài doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không được xác định là doanh thu, được dùng để trả lương thì đề nghị cần giải thích cụ thể về việc sử dụng nguồn thu này. Các chỉ tiêu, số liệu trong hồ sơ về tiền lương của NLĐ, NQL phải chính xác, khách quan, thống nhất; tính toán, giải trình cụ thể, chi tiết, đúng quy định. Chủ tịch công ty chịu trách nhiệm về các nội dung, số liệu trong hồ sơ tiền lương của NLĐ, NQL.

+ Văn bản của Kiểm soát viên thẩm định việc xác định quỹ tiền lương thực hiện của NLĐ theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 18 và khoản 3 Điều 19 Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH; quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của NQL theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH. Cho ý kiến về tình hình sử dụng lao động, thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động của người quản lý và các nội dung khác có liên quan.

b) Nơi nhận hồ sơ báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2018

+ Đối với hồ sơ tiền lương của NLĐ: Sau khi được Chủ tịch (hoặc Giám đốc) công ty phê duyệt, đề nghị gửi trực tiếp về Sở Lao động – TB&XH để theo dõi, kiểm tra, giám sát.

+ Đối với hồ sơ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của NQL: Các công ty sau khi lập hồ sơ báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 theo quy định tại điểm a, Mục 1 nêu trên, công ty gửi hồ sơ về Trung tâm hành chính công để Trung tâm chuyển về Sở Lao động-TB&XH kiểm tra, phê duyệt theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

c) Thời gian thực hiện

Chậm nhất trước ngày **15/3/2023**, các công ty có trách nhiệm gửi hồ sơ báo cáo quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 về Sở Lao động-TB&XH để kiểm tra, thẩm định. Đối với những công ty đã được phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch 2023 của NLĐ, NQL thì phải rà soát lại các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh liên quan đến chỉ tiêu xác định quỹ tiền

lương; trường hợp có thay đổi những chỉ tiêu xác định quỹ tiền lương thì đơn vị phải gửi lại hồ sơ để Sở theo dõi, phê duyệt lại quỹ tiền lương.

Quá thời hạn nêu trên đơn vị không gửi hồ sơ báo cáo quỹ tiền lương về Sở thì Sở sẽ không phê duyệt và đây sẽ là tiêu chí để đánh giá việc chấp hành pháp luật lao động để xếp loại doanh nghiệp, người quản lý hằng năm.

d) Chi trả, báo cáo việc chi trả tiền lương cho NLĐ, NQL sau khi hồ sơ về tiền lương đã được phê duyệt.

Sau khi hồ sơ về tiền lương cho NLĐ, NQL đã được phê duyệt theo đúng quy định, công ty căn cứ tổng quỹ lương được phê duyệt, số tiền lương đã chi trả cho NLĐ, NQL, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của NLĐ, NQL để thực hiện việc chi trả hết phần tiền lương NLĐ, NQL được nhận. Không được sử dụng quỹ tiền lương của NLĐ để chi trả cho NQL; chi vượt quỹ tiền lương được phê duyệt.

Chuyển số tiền lương của Kiểm soát viên cho Sở Tài chính để Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương của Kiểm soát viên theo đúng quy định.

Chậm nhất đến **15/4/2023**, Công ty thực hiện việc báo cáo việc chi trả tiền lương năm 2022 cho NLĐ, NQL. Báo cáo cần nêu rõ một số nội dung cơ bản như: Tổng tiền lương năm 2022 của NLĐ, NQL được phê duyệt, số tiền lương thực tế đã chi trả; việc trả lương làm thêm giờ, làm đêm, trả lương ngừng việc; việc khấu trừ tiền lương (nếu có); các biểu mẫu kèm theo; các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất liên quan đến việc trả lương cho NLĐ, NQL; những nội dung khác.

Hàng năm, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử (Website) của công ty về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và thu nhập bình quân hàng tháng năm trước liền kề của từng người quản lý.

2. Xếp lương, nâng bậc lương đối với NQL

2.1 Xếp lương, nâng bậc lương đối với các chức danh: Chủ tịch, Chủ tịch kiêm Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng

Căn cứ quyết định bổ nhiệm của người có thẩm quyền đối với các chức danh nêu trên, Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm chủ sở hữu có trách nhiệm gửi văn bản về Sở Lao động-TB&XH đề nghị xếp lương, nâng bậc lương đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh (Chủ tịch, Chủ tịch kiêm Giám đốc, Kiểm soát viên); đồng thời xếp lương, nâng bậc lương đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch công ty. Cụ thể:

+ Đối với chức danh Chủ tịch kiêm Giám đốc: Xếp bậc lương, hưởng lương theo chức danh Chủ tịch và không được hưởng thêm các khoản phụ cấp lương.

+ Đối với chức danh: Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên chuyên trách làm việc tại 01 công ty: Các chức danh này được xếp lương, hưởng lương theo nguyên tắc: làm công việc gì, giữ chức danh gì thì được xếp lương, hưởng lương theo chức danh đó.

2.2. Xếp lương, hưởng lương đối với Kiểm soát viên (KSV) được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên tại 02 công ty

Ngày 04/01/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh đã ban hành 03 quyết định bổ nhiệm 03 Kiểm soát viên tại 06 công ty (mỗi người được bổ nhiệm làm Kiểm soát viên tại 02 công ty). Tại quyết định bổ nhiệm không ghi cụ thể Kiểm soát viên được bổ nhiệm là KSV chuyên trách hay KSV không chuyên trách.

Hiện nay, các quy định của pháp luật nói chung và pháp luật về lao động, tiền lương nói riêng không có quy định cụ thể nội dung về xếp lương, hưởng lương khi một cá nhân được bổ nhiệm làm KSV tại 02 công ty và người được bổ nhiệm làm KSV lại không phải là cán bộ, công chức đang làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước. Do vậy, việc xác định tiền lương cho KSV của 06 công ty đã được bổ trí Kiểm soát viên gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do thiếu căn cứ pháp lý. Trong thời gian tới, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội sẽ báo cáo UBND tỉnh về những vướng mắc liên quan đến việc bổ nhiệm KSV tại 06 công ty để UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Xếp hạng doanh nghiệp

Đề nghị các công ty căn cứ các quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH về xếp hạng để xếp lương và xếp lại hạng công ty để làm hồ sơ đề nghị xếp lại hạng công ty theo quy định. Chậm nhất trước 01 tháng đến thời điểm xếp lại hạng (thời điểm xếp hạng quy định trong quyết định xếp hạng gần nhất) các công ty lập hồ sơ xếp lại hạng và gửi về Sở Lao động – TB&XH (qua Trung tâm hành chính công) để kiểm tra, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định trình UBND tỉnh ban hành quyết định xếp hạng.

4. Thực hiện các nội dung khác

Rà soát, điều chỉnh thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, quy chế trả lương, quy chế trả thưởng, định mức lao động, quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc đối với NLĐ, NQL.

Rà soát lại cơ cấu tổ chức để sắp xếp, điều chỉnh cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu sản xuất kinh doanh, số lượng, trình độ của người lao động theo Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển.

Thường xuyên cập nhật các văn bản mới liên quan đến pháp luật về lao động do Trung ương ban hành; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành (được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở).

Nhận được văn bản này, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính (p/h);
- GD, Phó GD (Đ/c Nam);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT, LĐVL&GDNN (Đ).

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Việt Nam

